



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG 1369**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2023/C69-BCQT

Hải Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Xây dựng 1369.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 37, 38 phố Dã Tượng, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: 0220.3891.898 Email: cpxd1369@1369.vn
- Vốn điều lệ: 600.000.000.000 VNĐ (Sáu trăm tỷ đồng).
- Mã chứng khoán: C69.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ.2022	15/03/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
2	01/NQ-ĐHĐCĐBT.2022	05/11/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022.

II. Hội đồng quản trị (Năm 2022).

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT).

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Lê Minh Tân	Chủ tịch HĐQT	15/08/2003	
2.	Vương Anh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	26/04/2019	15/03/2022
3.	Đào Thị Đàm	Thành viên HĐQT	16/06/2016	
4.	Lê Tuấn Nghĩa	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	26/04/2019	
5.	Tiêu Thị Bạch Dương	Thành viên HĐQT	15/04/2021	
6.	Vũ Lê Hoa	Thành viên HĐQT độc lập	15/03/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Lê Minh Tân	10/10	100%	
2.	Vương Anh Tuấn	02/02	100%	Miễn nhiệm từ 15/03/2022
3.	Đào Thị Đàm	10/10	100%	
4.	Lê Tuấn Nghĩa	10/10	100%	
5.	Tiêu Thị Bạch Dương	10/10	100%	
6.	Vũ Lê Hoa	08/08	100%	Bổ nhiệm từ 15/03/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (BTGD).

Trong thời gian qua, HĐQT đã thường xuyên theo sát tình hình hoạt động của Công ty và công tác điều hành hoạt động của BTGD. Tham gia thảo luận với BTGD về các vấn đề quan trọng trong công tác điều hành hoạt động và các kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- ❖ Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến quản trị Công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn về tình hình hoạt động kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác, kịp thời;
- ❖ Chủ trì, chỉ đạo tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và ĐHĐCĐ bất thường vào tháng 11/2022;
- ❖ Theo dõi sát sao hoạt động của BTGD, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho BTGD và các cán bộ quản lý trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; đảm bảo BTGD luôn bám sát các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- ❖ Không ngừng củng cố và hoàn thiện bộ máy tổ chức, thực hiện các giải pháp đồng bộ để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phát triển văn hóa doanh nghiệp, chú trọng công tác quản trị rủi ro để kịp thời phát hiện kịp thời và có kế hoạch hành động phù hợp, từng bước cải thiện và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2022).

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2022/C69/NQ-HĐQT	24/01/2022	NQ về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	100%

2.	02/2022/NQ-HĐQT	11/02/2022	NQ về việc Giao dịch với các bên liên quan.	100%
3.	03/2022/NQ-HĐQT	14/04/2022	NQ về việc Thông qua chủ trương tài trợ Khảo sát, lập nhiệm vụ, quy hoạch chi tiết 1/500 dự án Khu đô thị Tiên Phong 1, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.	100%
4.	04/2022/NQ-HĐQT	20/05/2022	NQ về việc Thông qua triển khai góp vốn vào Công ty TNHH Toàn Thắng.	100%
5.	05/2022/NQ-HĐQT	24/05/2022	NQ về việc Thông qua Quy chế Công bố thông tin của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369.	100%
6.	06/2022/NQ-HĐQT	08/06/2022	NQ về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét bán niên và Báo cáo tài chính năm 2022.	100%
7.	07/2022/NQ-HĐQT	15/09/2022	NQ về việc Điều chỉnh loại chứng khoán cho cổ đông và tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022.	100%
8.	08/2022/NQ-HĐQT	28/11/2022	NQ về việc Triển khai phương án phát hành tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua.	100%
9.	09/2022/NQ-HĐQT	28/11/2022	NQ về việc Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.	100%
10.	10/2022/NQ-HĐQT	28/11/2022	NQ về việc Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.	100%

III. Ban kiểm soát (Năm 2022).

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS).

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1.	Vũ Thị Thắm	Trưởng BKS	15/04/2021		Cử nhân
2.	Phạm Thị Doan	Thành viên BKS	02/01/2015		Cử nhân
3.	Cao Hà Linh	Thành viên BKS	02/02/2015	15/03/2022	Cử nhân
4.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên BKS	15/03/2022		Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS.

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Vũ Thị Thắm	02/02	100%	100%	
2.	Phạm Thị Doan	02/02	100%	100%	
3.	Cao Hà Linh	01/01	100%	100%	Miễn nhiệm từ ngày 15/03/2022
4.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/01	100%	100%	Bổ nhiệm từ ngày 15/03/2022

3. Hoạt động giám sát của BKS.

- Kiểm tra, giám sát các đơn vị trong Công ty trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, Quy chế Quản trị nội bộ; bao gồm nhưng không giới hạn kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về nghĩa vụ thuế, bảo hiểm bắt buộc và các nghĩa vụ tài chính khác.
- Kiểm tra các đơn vị trong Công ty trong việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình của Công ty; đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ; trao đổi, làm rõ các vấn đề phát sinh và/hoặc các rủi ro phát hiện trong quá trình kiểm toán độc lập định kỳ 06 tháng và cả năm để kiến nghị các giải pháp xử lý, giải pháp ngăn ngừa rủi ro kịp thời.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT; cho ý kiến đối với các Nghị quyết, Quyết định thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT với vai trò độc lập, đưa ra các ý kiến khách quan góp phần giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của công ty.
- Tham gia đóng góp, kiến nghị về các biện pháp, sửa chữa, khắc phục những sai sót; cải tiến hệ thống kiểm soát; cải tiến công tác quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Trong năm 2022, cơ chế phối hợp giữa HĐQT, BKS và BTGD được cụ thể hóa trong Quy chế quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS, cụ thể:

- Tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện của BTGD đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ của Công ty. Hoạt động của BKS luôn có tính độc lập không gây cản trở cho hoạt động kinh doanh của công ty. Mọi quan hệ phối hợp làm việc giữa HĐQT, BTGD và BKS là phù hợp với chuẩn mực, Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- HĐQT, BTGD luôn tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty khi có yêu cầu, hỗ trợ BKS thực hiện tốt vai trò, chức năng của mình;
- Các ý kiến, kiến nghị của BKS được HĐQT, BTGD ghi nhận, bổ sung và chỉnh sửa nhằm hoàn thiện các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS.

Tổ chức các cuộc họp định kỳ để kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính các đơn vị của Công ty.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1.	Lê Tuấn Nghĩa	01/06/1995	Cử nhân Marketing – Trường đại học công nghệ Sydney	15/03/2019
2.	Phạm Tiến Quỳnh	11/02/1972	Kỹ sư xây dựng	01/04/2020
3.	Nguyễn Thị Thúy	30/01/1985	Cử nhân kinh tế	15/09/2018
4.	Phạm Văn Tùng	11/05/1983	Kỹ sư xây dựng	01/10/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Trần Thị Tuyết	04/11/1986	Cử nhân kinh tế	15/06/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
	❖ Hội đồng quản trị								
I	Ông Lê Minh Tân		Chủ tịch HĐQT			08/2003			
1	Phạm Thị Thế					08/2003			Vợ
2	Lê Tuấn Nghĩa					08/2003			Con trai
3	Phạm Khánh Linh					07/2019			Con dâu
4	Lê Thị Thùy Linh					08/2003			Con gái
5	Lê Quang Toán					08/2003			Anh trai
6	Nguyễn Thị Thúy					03/2015			Chị dâu
7	Lê Thị Đoan					08/2003			Chị gái
8	Nguyễn Văn Hiền					08/2003			Anh rể
9	Lê Anh Quân					08/2003			Em trai
10	Dương Thị Tư					10/2004			Em dâu
11	Lê Anh Luân					08/2003			Em trai
12	Đinh Thị Yến Nga					10/2005			Em dâu
13	Công ty TNHH Hóa dầu T&T Hải Dương					03/2015			Chủ tịch HĐQT
II	Bà Đào Thị Đàm		TV HĐQT			06/2016			

1	Đỗ Thị Thuần							06/2016		Mẹ chồng
2	Vũ Văn Luyến							06/2016		Chồng
3	Vũ Văn Thành							06/2016		Con trai
4	Bùi Thị Thanh Thủy							06/2016		Con dâu
5	Đào Văn Bằng							06/2016		Anh trai
6	Đào Thị Ngân							06/2016		Chị dâu
7	Đào Thị Lan							06/2016		Em gái
8	Đào Văn Ngọc							06/2016		Em trai
9	Đào Thị Hoài							06/2016		Em dâu
10	Đào Văn Kim							06/2016		Em trai
11	Trần Thị Tĩnh							06/2016		Em dâu
12	Công ty TNHH Thương mại Vận tải Trường Thành							06/2016		Chủ tịch HĐQT
14	Công ty Cổ phần Sứ Hải Dương							06/2016		Thành viên HĐQT
15	Công ty Cổ phần Gốm Xây dựng Giếng đá Quảng Ninh							08/2020		Thành viên HĐQT
III	Lê Tuấn Nghĩa							04/2019		
1	Ông Lê Minh Tân							04/2019		Bố ruột
2	Phạm Thị Thế							04/2019		Mẹ ruột
3	Phạm Văn Tài							04/2019		Bố vợ
4	Hoàng Thị Sinh							04/2019		Mẹ vợ
5	Phạm Khánh Linh							07/2019		Vợ
6	Lê Bảo Hân							10/2019		Con gái
7	Lê Gia Hân							08/2021		Con gái
8	Lê Thị Thùy Linh							04/2019		Em gái

9	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Lương Điện – Ngọc Liên					09/2020			Thành viên HĐQT
IV	Tiêu Thị Bạch Dương				Thành viên HĐQT	04/2021			
1	Tiêu Hồng Quảng					04/2021			Bố đẻ
2	Phạm Thị Tú					04/2021			Mẹ đẻ
3	Lương Thị Quyết					04/2021			Mẹ chồng
4	Nguyễn Ngọc Thanh					04/2021			Chồng
5	Nguyễn Ngọc Tuệ Nhi					04/2021			Con gái
6	Nguyễn Ngọc Tuệ Linh					04/2021			Con gái
7	Tiêu Thanh Tuấn					04/2021			Anh trai
8	Hoàng Kim Nga					04/2021			Chị dâu
V	Vũ Lê Hoa				Thành viên HĐQT độc lập	03/2022			
1	Vũ Dương					03/2022			Bố đẻ
2	Vũ Thùy Dương					03/2022			Em gái
3	Mạc Đăng Nguyên					03/2022			Con trai
4	Mạc Nguyễn Anh					03/2022			Con trai
❖	Ban Kiểm soát								
I	Vũ Thị Thắm				Trưởng BKS	04/2021			
1	Nguyễn Thị My					04/2021			Mẹ chồng
2	Nguyễn Chính Đại					04/2021			Bố chồng
3	Nguyễn Văn Đức					04/2021			Chồng
4	Nguyễn Quang Vinh					04/2021			Con trai
5	Nguyễn Khánh Linh					04/2021			Con gái
6	Vũ Trung Dũng					04/2021			Anh trai
7	Nguyễn Thị Định					04/2021			Chị dâu

8	Vũ Thị Dung						04/2021		Chị gái
9	Lê Việt Kiên						04/2021		Anh rể
10	Vũ Mạnh Toàn						04/2021		Anh trai
11	Nguyễn Thị Liễu						04/2021		Chị dâu
12	Vũ Mạnh Thắng						04/2021		Anh trai
13	Nguyễn Thị Phương						04/2021		Chị dâu
14	Vũ Mạnh Tiến						04/2021		Anh trai
15	Phạm Thu Phương						04/2021		Chị dâu
II	Bà Phạm Thị Doan					Thành viên BKS	01/2015		
1	Phạm Văn Dũng						01/2015		Bố ruột
2	Vũ Thị Thành						01/2015		Mẹ ruột
3	Phạm Thị Duân						01/2015		Chị gái
4	Phạm Văn Tuấn						01/2015		Anh trai
5	Phạm Thị Sáng						01/2015		Chị gái
6	Lee Jeong Hoon						01/2015		Anh rể
7	Đỗ Cúc Phương						01/2015		Anh rể
8	Phạm Thị Quyên						01/2015		Chị dâu
III	Nguyễn Thị Hồng Nhung					Thành viên BKS	03/2022		
1	Nguyễn Đăng Đông						03/2022		Bố ruột
2	Nguyễn Thị Thúy						03/2022		Mẹ ruột
3	Nguyễn Đăng Quang						03/2022		Em trai
❖ Ban điều hành									
I	Ông Lê Tuấn Nghĩa					TV HĐQT kiêm TGD	03/2019		
II	Ông Phạm Tiến Quỳnh					Phó TGD	04/2020		
	<i>(Những người có liên quan đã nêu trên mục HĐQT)</i>								

1	Phạm Tiến Sinh							04/2020			Bố đẻ
2	Vũ Thị Nhẽ							04/2020			Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Khiết							04/2020			Bố vợ
4	Nguyễn Thị Nhân							04/2020			Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Thanh Hải							04/2020			Vợ
6	Phạm Thị Thùy Dương							04/2020			Con gái
7	Phạm Khánh Chi							04/2020			Con gái
8	Phạm Thị Tình							04/2020			Chị gái
9	Vũ Văn Liệu							04/2020			Anh rể
10	Phạm Tiến Quỳnh							04/2020			Em trai
11	Đặng Thị Hoa							04/2020			Em dâu
12	Phạm Thị Hiền							04/2020			Em gái
13	Nguyễn Tiến Huân							04/2020			Em rể
III	Phạm Văn Tùng							10/2021			
1	Phạm Văn Xuân							10/2021			Bố ruột
2	Trương Thị Đỏ							10/2021			Mẹ ruột
3	Phạm Thị Cẩm Nga							10/2021			Vợ
4	Phạm Hà Anh							10/2021			Con gái
5	Phạm Nhật Nam							10/2021			Con trai
6	Phạm Anh Đức							10/2021			Con trai
7	Phạm Thị Hiền							10/2021			Em gái
9	Vũ Văn Trường							10/2021			Em rể
10	Phạm Thị Bột							10/2021			Mẹ vợ
11	Công ty TNHH xăng dầu Nhật Nam Anh							10/2021			Giám đốc
IV	Nguyễn Thị Thúy							09/2018			
1	Nguyễn Văn Thú							09/2018			Bố ruột

2	Nguyễn Thị Nhung					09/2018	Mẹ ruột
3	Đình Huy Cán					09/2018	Bố chồng
4	Đình Thị Loan					09/2018	Mẹ chồng
5	Đình Huy Phước					09/2018	Chồng
6	Đình Mai Phương					09/2018	Con gái
7	Đình Huy Bảo Giang					09/2018	Con trai
8	Đình Khôi Nguyễn					06/2019	Con trai
9	Nguyễn Văn Thắng					09/2018	Em trai
10	Ngô Thị Thùy Trang					09/2018	Em dâu
V	Trần Thị Tuyết				Kế toán trưởng	06/2019	
1	Trần Văn Địch					06/2019	Bố đẻ
2	Đỗ Văn Nu					06/2019	Bố chồng
3	Vũ Thị Mây					06/2019	Mẹ chồng
4	Đỗ Văn Dao					06/2019	Chồng
5	Đỗ Thị Như Thủy					06/2019	Con gái
6	Đỗ Trường Sơn					06/2019	Con trai
7	Trần Đặng Anh Kiệt					04/2020	Con trai
8	Trần Thị Thủy					06/2019	Em gái
9	Ngô Văn Dũng					06/2019	Em rể
10	Trần Thị Nga					06/2019	Em gái
11	Nguyễn Văn Bình					01/2021	Em rể

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1.	Công ty TNHH Đầu tư và Thương Mại Nam Phương	Cổ đông lớn	2700281328	Kim số 7, cụm Công nghiệp Mai Sơn, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Năm 2022	Nghị Quyết số 02/2022/NQ-HĐQT ngày 11/02/2022 về giao dịch với các bên liên quan	Công ty CPXD 1369 bán vật liệu xây dựng cho Công ty Nam Phương.	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

- Công ty TNHH Hoà dầu T&T Hải Dương: Có.
- Công ty Cổ phần Sứ Hải Dương: Có
- Công ty TNHH Thương mại và vận tải Trường Thành: Có
- Công ty Cổ phần Gốm Xây dựng Giếng đá Quảng Ninh: Có
- Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Lương Điền – Ngọc Liên: Có.

- Công ty Cổ phần Gốm Sứ Chu Đậu Hải Dương: Có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và người quản lý khác là thành viên HĐQT, TGD điều hành. Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và người quản lý khác. Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

SĐT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
❖ Hội đồng quản trị								
I	Ông Lê Minh Tân		Chủ tịch HĐQT			2.000.000	3,33%	
1	Phạm Thị Thế					512.900	0,85%	Vợ
2	Lê Tuấn Nghĩa					5.019.750	8,37%	Con trai
3	Phạm Khánh Linh					0	0,00%	Con dâu
4	Lê Thị Thùy Linh					1.536.700	2,56%	Con gái
5	Lê Quang Toán					0	0,00%	Anh trai
6	Nguyễn Thị Thúy					0	0,00%	Chị dâu
7	Lê Thị Đoan					0	0,00%	Chị gái
8	Nguyễn Văn Hiền					0	0,00%	Anh rể

9	Lê Anh Quân							0	0.00%	Em trai
10	Dương Thị Tư						0	0.00%	Em dâu	
11	Lê Anh Luân						475.000	0,79%	Em trai	
12	Đình Thị Yên Nga						0	0.00%	Em dâu	
13	Công ty TNHH Hóa dầu T&T Hải Dương						0	0.00%	Chủ tịch HĐQT	
II	Bà Đào Thị Đằm					TV HĐQT	1.050.000	1,75%		
1	Đỗ Thị Thuần						0	0.00%	Mẹ chồng	
2	Vũ Văn Luyến						0	0.00%	Chồng	
3	Vũ Văn Thành						0	0.00%	Con trai	
4	Bùi Thị Thanh Thủy						0	0.00%	Con dâu	
5	Đào Văn Bằng						0	0.00%	Anh trai	
6	Đào Thị Ngân						0	0.00%	Chị dâu	
7	Đào Thị Lan						0	0.00%	Em gái	
8	Đào Văn Ngọc						0	0.00%	Em trai	
9	Đào Thị Hoài						0	0.00%	Em dâu	
10	Đào Văn Kim						0	0.00%	Em trai	
11	Trần Thị Tĩnh						0	0.00%	Em dâu	
12	Công ty TNHH Thương mại Vận tải Trường Thành						0	0.00%	Chủ tịch HĐQT	
13	Công ty Cổ phần Sứ Hải Dương						0	0.00%	Thành viên HĐQT	
14	Công ty Cổ phần Gốm Xây dựng Giếng đáy Quảng Ninh						0	0.00%	Thành viên HĐQT	
III	Lê Tuấn Nghĩa					TV HĐQT kiêm TGD	5.019.750	8,37%		
1	Ông Lê Minh Tân						2.000.000	3,33%	Bố ruột	
2	Phạm Thị Thế						512.900	0,85%	Mẹ ruột	

3	Phạm Văn Tài								-	0.00%	Bố vợ
4	Hoàng Thị Sinh								-	0.00%	Mẹ vợ
5	Phạm Khánh Linh								-	0.00%	Vợ
6	Lê Bảo Hân								-	0.00%	Con gái
7	Lê Gia Hân								-	0.00%	Con gái
8	Lê Thị Thùy Linh							1.536.700		2,56%	Em gái
9	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Lương Điền – Ngọc Liên								-	0.00%	Thành viên HĐQT
IV	Tiêu Thị Bạch Dương						Thành viên HĐQT		1.000.000	1,67%	
1	Tiêu Hồng Quảng								0	0.00%	Bố đẻ
2	Phạm Thị Tú								0	0.00%	Mẹ đẻ
3	Lương Thị Quyết								0	0.00%	Mẹ chồng
4	Nguyễn Ngọc Thanh								0	0.00%	Chồng
5	Nguyễn Ngọc Tuệ Nhi								0	0.00%	Con gái
6	Nguyễn Ngọc Tuệ Linh								0	0.00%	Con gái
7	Tiêu Thanh Tuấn								0	0.00%	Anh trai
8	Hoàng Kim Nga								0	0.00%	Chị dâu
V	Vũ Lê Hoa						Thành viên HĐQT độc lập		0	0.00%	
1	Vũ Dương								0	0.00%	Bố đẻ
2	Vũ Thùy Dương								0	0.00%	Em gái
3	Mạc Đăng Nguyễn								0	0.00%	Con trai
4	Mạc Nguyễn Anh								0	0.00%	Con trai
❖ Ban Kiểm soát											
I	Vũ Thị Thắm						Trưởng BKS		0	0.00%	

1	Nguyễn Thị Mỹ							0	0.00%	Mẹ chồng
2	Nguyễn Chính Đại							0	0.00%	Bố chồng
3	Nguyễn Văn Đức							0	0.00%	Chồng
4	Nguyễn Quang Vinh							0	0.00%	Con trai
5	Nguyễn Khánh Linh							0	0.00%	Con gái
6	Vũ Trung Dũng							0	0.00%	Anh trai
7	Nguyễn Thị Định							0	0.00%	Chị dâu
8	Vũ Thị Dung							0	0.00%	Chị gái
9	Lê Việt Kiên							0	0.00%	Anh rể
10	Vũ Mạnh Toàn							0	0.00%	Anh trai
11	Nguyễn Thị Liễu							0	0.00%	Chị dâu
12	Vũ Mạnh Thắng							0	0.00%	Anh trai
13	Nguyễn Thị Phương							0	0.00%	Chị dâu
14	Vũ Mạnh Tiến							0	0.00%	Anh trai
15	Phạm Thu Phương							0	0.00%	Chị dâu
II	Bà Phạm Thị Doan							2.000	0,003%	
1	Phạm Văn Dựng							0	0.00%	Bố ruột
2	Vũ Thị Thành							0	0.00%	Mẹ ruột
3	Phạm Thị Duân							0	0.00%	Chị gái
4	Phạm Văn Tuấn							0	0.00%	Anh trai
5	Phạm Thị Sáng							0	0.00%	Chị gái
6	Lee Jeong Hoon							0	0.00%	Anh rể
7	Đỗ Cúc Phương							0	0.00%	Anh rể
8	Phạm Thị Quyên							0	0.00%	Chị dâu
III	Nguyễn Thị Hồng Nhung							0	0.00%	
1	Nguyễn Đăng Đông							0	0.00%	Bố ruột

2	Nguyễn Thị Thúy							0	0.00%	Mẹ ruột
3	Nguyễn Đăng Quang							0	0.00%	Em trai
❖ Ban điều hành										
I	Ông Lê Tuấn Nghĩa							5.019.750	8,37%	
<i>(Những người có liên quan đã nêu trên mục HĐQT)</i>										
II	Ông Phạm Tiến Quỳnh							912.700	1,52%	
1	Phạm Tiến Sinh							0	0.00%	Bố đẻ
2	Vũ Thị Nhẽ							0	0.00%	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Khiết							0	0.00%	Bố vợ
4	Nguyễn Thị Nhân							0	0.00%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Thanh Hải							0	0.00%	Vợ
6	Phạm Thị Thùy Dương							0	0.00%	Con gái
7	Phạm Khánh Chi							0	0.00%	Con gái
8	Phạm Thị Tình							0	0.00%	Chị gái
9	Vũ Văn Liệu							0	0.00%	Anh rể
10	Phạm Tiến Quỳnh							0	0.00%	Em trai
11	Đặng Thị Hoa							0	0.00%	Em dâu
12	Phạm Thị Hiền							0	0.00%	Em gái
13	Nguyễn Tiến Huân							0	0.00%	Em rể
III	Phạm Văn Tùng							2.700.000	4,50%	
1	Phạm Văn Xuân							0	0.00%	Bố ruột
2	Trương Thị Đỏ							0	0.00%	Mẹ ruột
3	Phạm Thị Cẩm Nga							0	0.00%	Vợ
4	Phạm Hà Anh							0	0.00%	Con gái
5	Phạm Nhật Nam							0	0.00%	Con trai
6	Phạm Anh Đức							0	0.00%	Con trai

7	Phạm Thị Hiền								0	0.00%	Em gái
8	Phạm Anh Đức								0	0.00%	Con trai
9	Vũ Văn Trường								0	0.00%	Em rể
10	Phạm Thị Bột								0	0.00%	Mẹ vợ
11	Công ty TNHH xăng dầu Nhật Nam Anh								0	0.00%	Giám đốc
IV	Nguyễn Thị Thúy						Phó TGD		0	0.00%	
1	Nguyễn Văn Thú								0	0.00%	Bố ruột
2	Nguyễn Thị Nhung								0	0.00%	Mẹ ruột
3	Đình Huy Cán								0	0.00%	Bố chồng
4	Đình Thị Loan								0	0.00%	Mẹ chồng
5	Đình Huy Phước								0	0.00%	Chồng
6	Đình Mai Phương								0	0.00%	Con gái
7	Đình Huy Bảo Giang								0	0.00%	Con trai
8	Đình Khôi Nguyễn								0	0.00%	Con trai
9	Nguyễn Văn Thắng								0	0.00%	Em trai
10	Ngô Thị Thùy Trang								0	0.00%	Em dâu
V	Trần Thị Tuyết						Kế toán trưởng		0	0.00%	
1	Trần Văn Địch								0	0.00%	Bố đẻ
2	Đỗ Văn Niu								0	0.00%	Bố chồng
3	Vũ Thị Mây								0	0.00%	Mẹ chồng
4	Đỗ Văn Dao								0	0.00%	Chồng
5	Đỗ Thị Như Thủy								0	0.00%	Con gái
6	Đỗ Trường Sơn								0	0.00%	Con trai
7	Trần Đăng Anh Kiệt								0	0.00%	Con trai
8	Trần Thị Thúy								0	0.00%	Em gái
9	Ngô Văn Dũng								0	0.00%	Em rể

10	Trần Thị Nga						0	0.00%	Em gái
11	Nguyễn Văn Bình						0	0.00%	Em rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tặng, giảm (mua, bán, chuyên đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Lê Thị Thùy Linh	- Con gái Chủ tịch HĐQT; - Em gái Thành viên HĐQT kiêm TGD.	1.008.300	1,68%	1.536.700	2,56%	Mua
2.	Phạm Tiến Quỳnh	- Phó TGD	0	0	912.700	1,52%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác. Không có.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



LÊ MINH TÂN





CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG 1369

Số: 01/2023/C69/BCCTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2023

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ
QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ báo cáo: năm 2022**

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	C69
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	0%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) ▪ 1: Theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 ▪ 2: Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)	Có
6	Đại hội đồng Cổ Đông	Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/ bất thường	- ĐHĐCĐ thường niên: 15/03/2022. - ĐHĐCĐ bất thường: 05/11/2022.
7		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo	- ĐHĐCĐ thường niên: 23/02/2022. - ĐHĐCĐ bất thường: 14/10/2022.
8		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	- ĐHĐCĐ thường niên: 16/03/2022. - ĐHĐCĐ bất thường: 05/11/2022.
9		Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1

10		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không
11		Số lần bị Sở giao dịch chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	0
12		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	0
13	Hội đồng quản trị	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị	5
14		Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1
15		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
16		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị	10
17		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
18		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	-
19		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự (Có/Không)	Không
20	Ban kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không?	Có
21		Số lượng TV Ban Kiểm soát	3
22		Trong đó có bao nhiêu kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên	3
23		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (<i>liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có</i>)	Không có
24		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (<i>liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có</i>)	0
25		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 6 tháng trước khi được bầu vào BKS (Có/Không)	Không
26		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát	3

D.N: 08
 CÔNG
 CỔ PHẦN
 XÂY DỰNG
 136
 QUẬN HÀ NỘI

27		Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không (Có/Không)	Không
28		Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc bộ phận nào? (HDQT/BGD/BKS/Khác)	-
29		Số lượng thành viên Ban kiểm toán nội bộ	-
		Số lượng cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ	-
30	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
31		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có
32		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật
Tổng giám đốc



LÊ TUẤN NGHĨA





CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG 1369

Số: 01/2023/DSCĐL-C69

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2023

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: C69

STT	Tên cá nhân/ tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND/ CCCD	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		CĐ nhà nước	CĐ lớn					
1.	Lê Tuấn Nghĩa		x	030095004529	24/05/2019	5.019.750	8,37	
2.	Công ty TNHH Đầu tư và thương mại Nam Phương		x	2700281328	01/04/2003	3.000.000	5,00	
3.	Nguyễn Bá Dũng		x	038059001809	31/01/2019	5.000.000	8,33	
4.	Vũ Hồng Quân		x	030083012243	09/03/2020	3.386.600	5,64	
5.	Lưu Bảo Trung		x	125248670	12/12/2018	3.125.800	5,21	
	TỔNG					19.532.150	32,55	

CHỦ TỊCH HĐQT

LÊ MINH TÂN